TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-PT
Ngày 03/6/2025
"V/v Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thuý Hằng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trí Chinh

Ông Trần Quang Cường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 5 năm 2025 và ngày 03 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xét xử số 02 - Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 02/2025/TLPT-HNGĐ ngày 25/4/2025 về việc:*"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*. Do Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 07/2025/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 05/2025/QĐHNGĐ-PT ngày 16 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: chị Đoàn Thị C, sinh năm 1989; nơi đăng ký thường trú: tổ C, khu H, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: tổ C, khu I, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. *Bị đơn*: anh Đỗ Thành V, sinh năm 1981; nơi đăng ký thường trú: tổ C, khu H, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: tổ D, khu A, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3. *Người kháng cáo*: bị đơn anh Đỗ Thành V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Đoàn Thị C trình bày:*

Chị Đoàn Thị C và anh Đỗ Thành V đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải tại Toà án số:

132/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29/8/2018 của Toà án nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; về con chung: anh Đỗ Thành V là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đỗ Thành Đ, sinh ngày 12/6/2011; chị Đoàn Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đỗ Ngọc H, sinh ngày 27/01/2015 và Đỗ Ngọc H1, sinh ngày 27/01/2015, kể từ tháng 9/2018 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng cho con với nhau; về tài sản chung: các đương sự, không yêu cầu giải quyết. Khoảng thời gian gần đây, con chung Đỗ Thành Đ có nguyện vọng muốn ở cùng với chị C và con đã chuyển đến ở cùng với chị C từ tháng 01/2024, vì khi ở cùng với anh V, anh V đã không chăm sóc con đầy đủ như không nấu cơm cho con ăn, không đóng học phí cho con đúng hạn để cô giáo nhắc nhở con; anh V còn có những lời lẽ và hành vi gây áp lực tâm lý cho con làm cho con căng thẳng và sợ hãi. Từ khi con chuyển đến ở cùng với chị C thì anh V thường xuyên đến trường học chửi mắng con và yêu cầu con về ở cùng anh V.

Hiện nay chị C là giáo viên trường tiểu học Q, thành phố U, thu nhập mỗi tháng khoảng 11.582.000 đồng; có thời gian làm việc cố định, các con chung cũng đã tự chăm sóc được bản thân. Ngoài ra, chị C còn đang ở cùng nhà với bố mẹ đẻ, được bố mẹ hỗ trợ cùng chăm sóc và đưa đón các con nên không làm ảnh hưởng đến việc học tập và sinh hoạt của các con.

Để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của con chung, đảm bảo việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người mẹ đối với con sau khi ly hôn. Chị C yêu cầu Tòa án giải quyết giao con chung Đỗ Thành Đ cho chị Chính trực T nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên, chị C không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng cho con.

* *Trong quá trình tố tụng bị đơn anh Đỗ Thành V trình bày*: về thời gian anh V và chị C ly hôn; về thoả thuận người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn đúng như chị C trình bày nêu trên. Anh V không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị C vì hiện nay anh V vẫn đủ điều kiện về kinh tế, về sức khỏe để đảm bảo khả năng chăm sóc tốt nhất cho con Đỗ Thành Đ. Con tự ý sang ở với chị C, cả con và chị C đều chưa hỏi ý kiến của anh V, trong khi anh V là người được giao trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Thành Đ. Hiện nay chị C là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Đỗ Ngọc H và Đỗ Ngọc H1, với điều kiện kinh tế của chị C mà nuôi thêm con chung Đỗ Thành Đ thì không đảm bảo điều kiện sống cho các con. Hiện nay anh V làm công nhân Công ty K -TKV, thu nhập hàng tháng ổn định từ 8.000.000 đồng – 10.000.000 đồng, anh V cũng có chỗ ở ổn định, đảm bảo đủ điều kiện để chăm sóc cháu Đỗ Thành Đ.

* Tại Biên bản lấy lời khai ngày 14/01/2025, cháu Đỗ Thành Đ, sinh ngày 12/6/2011 là con chung của chị Đoàn Thị C và anh Đỗ Thành V trình bày: cháu muốn sang ở cùng với mẹ vì khi cháu ở với bố, bố cháu luôn có những lời lẽ nói xấu mẹ cháu làm cho cháu rất mệt mỏi và căng thẳng. Tuy ở với bố, cháu vẫn được chăm sóc đầy đủ, bố không đánh cháu nhưng cháu luôn bị áp lực về tâm lý.

* Kết quả thu thập tài liệu, chứng cứ:

- Nguyên đơn chị Đoàn Thị C giao nộp:

+ 02 Đơn đề nghị đề ngày 14/01/2025 và ngày 20/01/2025, của cháu Đỗ Thành Đ, thể hiện nội dung: bày tỏ sự bức xúc của bản thân vì khi cháu ở nhà cùng bố, bố cháu có những hành động như đang đêm muốn gọi cháu dậy, bắt cháu phải trả lời câu hỏi của bố nên sáng dậy cháu rất mệt mỏi và việc này ảnh hưởng đến việc đi học của cháu. Ở nhà bố thường xuyên chửi mẹ cháu, bố cũng hay khóa cửa không cho mẹ và các em đến chơi với cháu; ở với bố cháu cảm thấy rất buồn, sợ hãi và căng thẳng. Tháng 01/2024, cháu nhớ mẹ và các em nên muốn cháu muốn đến ở cùng mẹ; ở với mẹ, cháu được mẹ chăm sóc tốt. Từ sau khi cháu sang ở cùng mẹ thì bố thường xuyên đến bắt cháu phải về, thời gian đầu bố không đánh cháu nhưng bố chửi và đe dọa cháu nhiều lần. Ngày 20/01/2025, cháu đi học và gặp bố ở cổng trường, bố bảo cháu đi về nhà nhưng cháu không đồng ý và nói với bố là cháu muốn ở với mẹ. Bố đã đánh cháu trước mặt các bạn và khi có người can ngăn, bố mới không đánh cháu nữa. Bây giờ cháu chỉ muốn được ở cùng với mẹ, để cháu được thoải mái tâm lý, không phải lo lắng khi đi học và khi gặp bố nữa.

+ 03 Đơn xin xác nhận của nhà trường, nơi chị C đang làm việc và 01 bảng thanh toán lương hàng tháng của chị C**.**

- Bị đơn anh Đỗ Thành V giao nộp: 01 Đơn trình bày và 01 bảng kê thanh toán lương.

- Tại biên bản xác minh ngày 10/01/2025, của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tại khu phố nơi anh Đỗ Thành V sinh sống. Ông Phan Anh H2 - Khu T, phường Q, thành phố U cung cấp thông tin: có sự việc cháu Đỗ Thành Đ sang ở cùng mẹ là chị Đoàn Thị C từ tháng 01/2024 đến nay. Các bên không mời khu phố hòa giải nên ông H2 không nắm được nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, trong quá trình anh V nuôi con tại địa phương, ông H2 cũng chưa thấy hàng xóm ở xung quanh nói đến việc anh V có đánh đập, bạo hành cháu Đ hay không. Nhưng cháu Đ cũng đã đủ tuổi nhận thức, nếu cháu có nguyện vọng tha thiết được ở cùng mẹ thì cũng đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo nguyện vọng của cháu để đảm bảo ổn định tâm lý và cuộc sống cho các cháu sau này.

Với nội dung trên tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 07 /2025/HNGĐ-ST ngày 14/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 227; Điều 147; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 58; Điều 69; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đoàn Thị C.

Giao cháu Đỗ Thành Đ, sinh ngày 12/6/2011 cho chị Đoàn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Anh Đỗ Thành V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con, anh Đỗ Thành V được quyền thăm nom con theo quy định, không ai được cản trở anh Đỗ Thành V thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

Ngoài ra, còn quyết định về án phí; về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/3/2025, bị đơn anh Đỗ Thành V kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Lý do kháng cáo: không đồng ý chuyển quyền trực tiếp nuôi con chung Đỗ Thành Đ cho chị Đoàn Thị C.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn chị Đoàn Thị C không rút đơn khởi kiện.

- Bị đơn anh Đỗ Thành V vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nộ dung vụ án.

- Bị đơn anh Đỗ Thành V trình bày nội dung kháng cáo và căn cứ của việc kháng cáo: cuối năm 2023 (dịp tết nguyên đán năm 2024), chị C xin phép anh V cho đón con Đỗ Thành Đ về thăm các em và gia đình bên ngoại. Sau đó, anh V đến đón con về nhưng chị C gây khó dễ, gây gổ không cho anh V đón con; bằng một lý do nào đó, chị C đã nhồi nhét cho con không về nữa,…và anh V được biết hiện nay chị C đang đi theo một nhóm người cúng bái, tà đạo nên anh V không yên tâm cho con Đỗ Thành Đ ở với chị C. Ngoài ra, chị C còn đang nuôi hai con chung Đỗ Ngọc H và Đỗ Ngọc H1, nếu nuôi thêm con Đỗ Thành Đ nữa, anh V thấy không đảm bảo về mức thu nhập; chị C còn phải đi thuê nhà trọ ở. Anh V muốn được giữ nguyên quyền nuôi dưỡng con chung Đỗ Thành Đ như quyết định ly hôn năm 2018, còn con chung sang ở với chị C, anh V đồng ý. Chỉ đề nghị chị C không được cấm đoán anh V thăm nom các con.

- Nguyên đơn chị Đoàn Thị C trình bày ý kiến về nội dung kháng cáo của bị đơn và đề nghị của mình: chị C khởi kiện yêu cầu Tòa án giao con chung Đỗ Thành Đ cho chị Chính trực T nuôi dưỡng là theo nguyện vọng của con, để con ổn định tâm lý, học tập tốt (đã cuối cấp trung học cơ sở). Chị C không cấm đoán anh V thăm nom con chung (nếu anh V đến không gây sự, xúc phạm chị C). Chị C không yêu cầu anh V cấp dưỡng cho con, nếu anh V cấp dưỡng hoặc cho các con tiền đóng học, mua đồ dùng, chị C đồng ý nhận. Chị C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyện vọng của con chung Đỗ Thành Đ, không chấp nhận kháng cáo của anh V.

- Các đương sự, Kiểm sát viên đều không xuất trình bổ sung tài liệu, chứng cứ.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về tố tụng: những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: căn cứ vào các tài liệu đã được thu thập trong giai đoạn sơ thẩm và kết quả làm rõ tại phiên toà hôm nay, đủ căn cứ xác định: Tòa án cấp sơ

thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị C là có căn cứ, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Thành V. Đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: không chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Thành V, giữ nguyên Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 07/2025/HNGĐ-ST ngày 14/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị đơn anh Đỗ Thành V, làm trong hạn luật định và đúng trình tự thủ tục mà Bộ luật Tố tụng dân sự quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét lại bản án sơ thẩm theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của bị đơn anh Đỗ Thành V, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Chị Đoàn Thị C và anh Đỗ Thành V đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải tại Toà án số: 132/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29/8/2018 của Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; về con chung: anh Đỗ Thành V là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đỗ Thành Đ, sinh ngày 12/6/2011; chị Đoàn Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đỗ Ngọc H, sinh ngày 27/01/2015 và Đỗ Ngọc H1, sinh ngày 27/01/2015, kể từ tháng 9/2018 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng cho con với nhau; về tài sản chung: các đương sự, không yêu cầu giải quyết.

[2.2] Từ sau khi chị C và anh V ly hôn:

Theo chị C trình bày: khoảng thời gian gần đây, con chung Đỗ Thành Đ có nguyện vọng muốn ở cùng với chị C và con đã chuyển đến ở cùng với chị C từ tháng 01/2024, vì khi ở cùng với anh V, anh V đã không chăm sóc con đầy đủ như không nấu cơm cho con ăn, không đóng học phí cho con đúng hạn để cô giáo nhắc nhở con; anh V còn có những lời lẽ và hành vi gây áp lực tâm lý cho con, làm cho con căng thẳng và sợ hãi. Từ khi con chuyển đến ở cùng với chị C thì anh V thường xuyên đến trường học chửi mắng con và yêu cầu con về ở cùng anh V.

Theo anh V trình bày: anh V vẫn đủ điều kiện về kinh tế, về sức khỏe để đảm bảo khả năng chăm sóc tốt nhất cho con Đỗ Thành Đ. Con tự ý sang ở với chị C, cả con và chị C đều chưa hỏi ý kiến của anh V, trong khi anh V là người được giao trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Thành Đ. Hiện nay chị C là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Đỗ Ngọc H và Đỗ Ngọc H1, với điều kiện kinh tế của chị C mà nuôi thêm con chung Đỗ Thành Đ thì không đảm bảo điều kiện sống cho các con. Hiện nay anh V làm công nhân Công ty K - TKV, thu nhập hàng tháng ổn định từ 8.000.000 đồng – 10.000.000 đồng, anh V cũng có chỗ ở ổn định, đảm bảo đủ điều kiện để chăm sóc con Đỗ Thành Đ.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 14/01/2025, cháu Đỗ Thành Đ trình bày: cháu muốn sang ở cùng với mẹ vì khi cháu ở với bố, bố cháu luôn có những lời lẽ nói xấu mẹ cháu làm cho cháu rất mệt mỏi và căng thẳng. Tuy ở với bố, cháu vẫn được chăm sóc đầy đủ, bố không đánh cháu nhưng cháu luôn bị áp lực về tâm lý.

Kết quả xác minh tại khu phố nơi anh Đỗ Thành V sinh sống, thể hiện: cháu Đỗ Thành Đ đã đến ở cùng chị Đoàn Thị C từ tháng 01/2024 đến nay, khu phố không nắm được nguyên nhân. Trong quá trình anh V nuôi con tại địa phương, cũng chưa thấy hàng xóm ở xung quanh nói đến việc anh V có đánh đập, bạo hành cháu Đ hay không. Nhưng cháu Đ cũng đã đủ tuổi nhận thức, nếu cháu có nguyện vọng tha thiết được ở cùng mẹ thì cũng đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo nguyện vọng của cháu để đảm bảo ổn định tâm lý và cuộc sống của cháu sau này.

Về điều kiện nuôi dưỡng con của chị C và anh V hiện nay: cả hai đương sự đều có việc làm và có mức thu nhập ổn định: của chị C là 11.582.000 đồng, của anh V là từ 8.000.000 đồng – 10.000.000 đồng (đều có chứng cứ chứng minh); về chỗ ở: chị C hiện nay đang ở nhà bố mẹ đẻ (có xác nhận của khu phố nơi chị C đang sinh sống) và còn thuê nhà trọ gần nơi làm việc, anh V hiện nay đang ở nhà bố mẹ đẻ. Chị C và cháu Đ trình bày anh V có những lời lẽ, hành vi gây áp lực tâm lý cho con làm cho con căng thẳng và sợ hãi; anh V trình bày chị C đang đi theo một nhóm người cúng bái, tà đạo, nhưng cả chị C và anh V đều không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh.

Căn cứ quy định tại các Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xét thấy: chị C và anh V đều cơ bản đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung Đỗ Thành Đ, tuy nhiên từ khi con chung Đỗ Thành Đ chuyển đến ở cùng với chị C tâm lý ổn định, học tập tốt; sống vui vẻ, hòa thuận với các em. Cháu Đ có nguyện vọng tha thiết muốn được ở cùng với mẹ và các em để ổn định cuộc sống vì khi ở với bố cháu bị áp lực, căng thẳng về tâm lý ảnh hưởng đến việc học tập và sinh hoạt hàng ngày của cháu.

Tại phiên tòa phúc thẩm: anh V trình bày muốn được giữ nguyên quyền nuôi dưỡng con chung Đỗ Thành Đ như quyết định ly hôn năm 2018, còn con chung sang ở với chị C, anh V đồng ý. Chỉ đề nghị chị C không được cấm đoán anh V thăm nom các con. Chị C trình bày: chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giao con chung Đỗ Thành Đ cho chị trực tiếp nuôi dưỡng là theo nguyện vọng của con, để con ổn định tâm lý, học tập tốt (đã cuối cấp trung học cở). Chị C không cấm đoán anh V thăm nom con chung (nếu anh V đến mà không gây sự, xúc phạm chị C), anh V cấp dưỡng hoặc cho các con tiền đóng học, mua đồ dùng, chị C đồng ý nhận.

Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, quy định:

...

2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

a) ...

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên.

Từ những nhận định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị C là có căn cứ, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh V.

[3] Về án phí: do kháng cáo của anh Đỗ Thành V không được Tòa án chấp nhận. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh V phải chịu án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm.

[4] Chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh về nội dung giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự:

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Thành V. Giữ nguyên Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 07/2025/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh như sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 58; Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 và khoản 2, 3 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Khoản 2 Điều 26 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị C.

[1] Giao cho chị Đoàn Thị C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đỗ Thành Đ, sinh ngày 12/6/2011 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Thành V không phải cấp dưỡng cho con.

Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con, anh Đỗ Thành V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu anh Đỗ Thành V lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Đoàn Thị C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Hoặc nhận thấy chị Đoàn Thị C không đủ điều kiện bảo đảm quyền lợi ích của con thì anh Đỗ Thành V có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[2] Về án phí: anh Đỗ Thành V phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí phúc thẩm anh V đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002884 ngày 27/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, anh V còn phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí.

Trả lại cho chị Đoàn Thị C 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002807 ngày 06/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

[3] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HSVA; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thuý Hằng